TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 97/2018/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 14 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2018/TLST-HNGĐ, ngày 29 tháng 10 năm 2018 về "Hôn nhân và gia đình", giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Tiến T; sinh năm: 1983. Địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị G; sinh năm: 1993. Thôn C, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ các khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thị G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Anh Nguyễn Tiến T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 02 tháng 4 năm 2013 đến 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị G không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T.

Chị Nguyễn Thị G có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Anh Nguyễn Tiến T và chị Nguyễn Thị G thỏa thuận thống nhất tự phân chia với nhau nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Tiến T tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004562, ngày 29/10/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh T 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- CTHADS huyện H;
- Các đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ - VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường